

Số: 01/NQ-SD3-ĐHĐCĐ

Gia Lai, ngày 12 tháng 4 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 3

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Sông Đà 3 được thông qua ngày 15 tháng 4 năm 2015.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông tin về Đại hội đồng cổ đông:

Tên Công ty : **Công ty cổ phần Sông Đà 3;**

Tên viết tắt : SD3

Địa chỉ trụ sở : 105 Phạm Văn Đồng – TP. Pleiku - Gia Lai

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 5900189364 cấp lần thứ 8, ngày 05/6/2013; Nơi cấp: Sở Kế hoạch và đầu tư Tỉnh Gia Lai.

Vốn Điều lệ: 159.993.560.000 đồng được chia thành 15.999.356 cổ phần, mệnh giá 1 cổ phần là 10.000 đồng; Toàn bộ 15.999.356 cổ phần là cổ phần phổ thông.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 khai mạc hồi 8 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 4 năm 2016.

Tại: Hội trường Công ty cổ phần Sông Đà 3 – 105 Phạm Văn Đồng thành phố Pleiku tỉnh Gia Lai;

Ban chủ tọa gồm:

- Ông Nguyễn Văn Bình - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa.
- Ông Nguyễn Văn Năm – Thành viên HĐQT;
- Ông Phạm Xuân Thông – Trưởng Ban kiểm soát.

Thư ký Đại hội:

- Ông Đặng Bá Diễm – Thư ký Công ty.
- Bà Phạm Thị Dung - Cán bộ phòng TCHC Công ty.

Điều 2: Cổ đông có quyền dự Đại hội:

Tổng số cổ đông triệu tập là: 1.672 cổ đông; tương ứng với 15.999.356 cổ phần nắm giữ, chiếm 100% Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trong đó:



Handwritten signature

- Cổ đông là thể nhân: 1.649 cổ đông, sở hữu 6.520.697 cổ phần, tương ứng 41,94% vốn điều lệ.
- Cổ đông là Pháp: 23 cổ đông, sở hữu 9.478.659 cổ phần, tương ứng 59% vốn điều lệ.

Điều 3: Cổ đông có mặt tham dự Đại hội:

- Cổ đông, đại diện cổ đông có mặt dự họp là: 25 cổ đông, tương ứng 9.866.703 cổ phần sở hữu chiếm 61,6 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trong đó:

- Cổ đông là thể nhân (và người ủy quyền của cổ đông): 23 cổ đông, tương ứng với 1.606.703 cổ phần sở hữu, chiếm 10% Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Cổ đông là Pháp nhân: 02 cổ đông, tương ứng 8.260.000 cổ phần sở hữu, chiếm 51,6% Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Đại hội đủ điều kiện tiến hành họp theo quy định tại khoản 1 điều 18 Điều lệ Công ty cổ phần Sông Đà 3.

Điều 4: Nội dung Đại hội:

Cổ đông đã thảo luận và biểu quyết thông qua các vấn đề sau:

1. Báo cáo của HĐQT về thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ 2015, kế hoạch triển khai năm 2016.

2. Thực hiện kế hoạch và báo cáo tài chính năm 2015, phương án phân phối lợi nhuận năm 2015, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2016:

2.1. Thực hiện kế hoạch năm 2015 và Báo cáo tài chính năm 2015 (Số liệu báo cáo tài chính đến ngày 31/12/2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt – Chi nhánh Hải Phòng):

- | | | | |
|---|-----------------------------|---------------------|-----------------------------|
| - | Giá trị sản xuất kinh doanh | : 984,17 tỷ đồng | đạt 218,70% Kế hoạch năm |
| - | Doanh thu | : 893,75 tỷ đồng | đạt 194,71% kế hoạch năm |
| - | Lợi nhuận trước thuế | : 15,16 tỷ đồng | đạt 94,73% kế hoạch năm |
| - | Lợi nhuận sau thuế | : 8,25 tỷ đồng | |
| - | Tỷ suất LNTT/DT | : 1,7% | |
| - | Nộp NSNN | : 17,231 tỷ đồng | đạt 71,79% kế hoạch năm |
| - | Tổng tài sản | : 1.068,987 tỷ đồng | |
| + | Tài sản ngắn hạn | : 740,86 tỷ đồng | chiếm 71,16% tổng tài sản |
| + | Tài sản dài hạn | : 328,127 tỷ đồng | chiếm 28,84% tổng tài sản |
| - | Nguồn vốn | : 1.068,987 tỷ đồng | |
| + | Nợ phải trả vốn. | : 777,251 tỷ đồng | chiếm 72,71% tổng nguồn |
| + | Vốn chủ sở hữu | : 291,736 tỷ đồng | chiếm 27,29% tổng nguồn vốn |

2.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015:

TT	Các chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	15,115,400,724	
	<i>Lợi nhuận chịu thuế TNDN</i>	<i>15,115,400,724</i>	
	<i>Lợi nhuận không chịu thuế TNDN</i>		
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	6,868,306,842	
3	Lợi nhuận sau thuế	8,247,093,882	
4	Trích lập các quỹ	1,237,064,082	
a	Quỹ dự phòng tài chính (5%LNST)	412,354,694	
b	Quỹ đầu tư phát triển (5% LNST)	412,354,694	
c	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (5% LNST)	412,354,694	
d	Trích Quỹ khen thưởng Ban Điều hành Công ty (5%LN, nhưng không vượt 500 triệu)		
5	Lợi nhuận còn lại (3)-(4)	7,010,029,800	
6	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	1,137,233,766	
7	Tổng Lợi nhuận phân phối (5) +(6)	8,147,263,566	
8	Lợi nhuận chia cổ tức	7,999,678,000	
9	Vốn điều lệ Công ty	159,993,560,000	
10	Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền	5.0%	
11	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối	147,585,566	

2.3. Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2016:

2.3.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Ghi chú
1	Tổng giá trị SXKD	Triệu đồng	379.500	
2	Doanh thu	Triệu đồng	460.200	
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	17.500	
4	Nộp ngân sách	Triệu đồng	24.000	
5	Thu nhập BQ/người/tháng	Triệu đồng	7,600	

2/5

6	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	5	
---	----------------------	---	---	--

2.3.2. Kế hoạch đầu tư:

TT	Nội dung đầu tư	Đơn vị tính	Số tiền	Ghi chú
1	Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị thi công	Triệu đồng	23.700	
	Tổng cộng		23.700	

3. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016.

4. Thông qua tổng mức tiền lương và thù lao của các thành viên HĐQT, BKS năm 2015 và dự kiến mức chi trả năm 2016 như sau:

4.1. Tổng tiền lương và thù lao thực chi cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2015 là: 1.173.120.000 đồng (Đối với thành viên HĐQT, BKS chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không chi trả thù lao)

4.2. Thông qua mức tiền lương và thù lao của các thành viên HĐQT, BKS năm 2016:

- Tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (Doanh thu, lợi nhuận) của Công ty $\geq 100\%$ kế hoạch năm, dự toán tổng mức lương, thù lao thành viên HĐQT, thù lao Ban kiểm soát tối đa như sau:

TT	Nội dung	Lương/tháng/người (Đồng)	Thù lao/tháng/người (Đồng)
1	Chủ tịch HĐQT (Chuyên trách)	47,000,000	
2	Thành viên HĐQT		7,500,000
3	Trưởng ban kiểm soát		7,500,000
4	Thành viên BKS		5.000.000

(Đối với thành viên HĐQT, ban kiểm soát chuyên trách, nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao).

- Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (doanh thu, lợi nhuận) của Công ty $< 100\%$ kế hoạch năm: Lương, thù lao của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát được hưởng tương ứng với loại doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư số 23/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/8/2015.

5. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty: Sửa đổi Điểm c Khoản 4 Điều 25 "Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị **nhỏ hơn 50%** tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty..." sửa thành "Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và

265

hợp đồng khác có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty...”

6. Thông qua nhân sự Ban kiểm soát:

- Thông qua thôi giữ chức Kiểm soát viên và thôi giữ chức trưởng BKS đối với ông Phạm Xuân Thông.
- Thông qua thôi giữ chức Kiểm soát viên đối với ông Nguyễn Trung Kiên có đơn xin thôi thành viên Ban kiểm soát vì điều kiện công việc không đảm nhận được nhiệm vụ.
- Thông qua bổ nhiệm ông Tạ Duy Sơn: Thạc Sĩ quản trị kinh doanh - Cử nhân Tài chính kế toán. Sinh ngày 05/3/1976; Quê quán xã Thái An, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, hiện đang giữ chức vụ trưởng Ban kiểm soát nội bộ Công ty cổ phần Sông Đà 3 – Bổ nhiệm giữ chức Kiểm soát viên và bầu là trưởng Ban kiểm Soát Công ty.
- Thông qua bổ nhiệm ông Trần Thế Anh Cử nhân Tài chính kế toán, sinh năm 1981, giữ chức kiểm soát viên thay ông Nguyễn Trung Kiên.

7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty và Ban kiểm soát Công ty chủ động lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán độc lập được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty, phù hợp với quy định.

8. Cổ đông biểu quyết nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.

Điều 5. Điều khoản thi hành:

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 3 chỉ đạo bộ máy điều hành tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ; Trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD, Hội đồng quản trị xem xét tình hình cụ thể thực hiện nhiệm vụ tại các công trường thi công để điều chỉnh kế hoạch phù hợp với thực tế. Ban kiểm soát tăng cường thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát công tác quản lý và hoạt động SXKD theo quy định tại Điều lệ Công ty và Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- TCT Sông Đà;
- Thành viên HĐQT; BKS;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Website; Lưu HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Văn Bình